

PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN DÂN SỐ, GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM

ỦY BAN DÂN SỐ, GIA
ĐÌNH VÀ TRẺ EM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 123/QĐ-DSGDTE

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Chương trình hành động của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN SỐ,
GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 120/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 94/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ, Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 30/2006/QĐ-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của

Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Thủ trưởng các vụ, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban Dân số,

Gia đình và Trẻ em chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Lê Thị Thu

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em về thực hiện

Luật Phòng, chống tham nhũng

(ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ-DSGDTE ngày 27 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em)

A. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

vụ thường xuyên của Ủy ban DSGĐTE và của từng vụ, đơn vị, cá nhân.

I. MỤC ĐÍCH

1. Thực hiện phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi các hành vi tham nhũng trong mọi hoạt động của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em (sau đây viết tắt là Ủy ban DSGĐTE), trong đó lấy phòng ngừa làm trọng tâm.

2. Nâng cao vai trò; ý thức trách nhiệm của tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong Ủy ban DSGĐTE về công tác phòng, chống tham nhũng trong quá trình thực thi công vụ; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tiến hành triển khai thực hiện đấu tranh chống tham nhũng có hiệu quả; xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tất cả các đối tượng vi phạm.

3. Định hướng cho các vụ, đơn vị xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; đưa công tác phòng, chống tham nhũng thành nhiệm

II. YÊU CẦU

1. Phổ biến, học tập, quán triệt thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị số 120/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng ban hành kèm theo Quyết định số 30/2006/QĐ-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban.

2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng trong các lĩnh vực quản lý của ngành DSGĐTE theo quy định của pháp luật, đồng thời thực hiện triển khai ngay một số biện pháp, nhiệm vụ cụ thể nhằm tạo chuyển biến tích cực, thống nhất nhận thức và hành

động của các vụ, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban về công tác phòng, chống tham nhũng ngay từ năm 2007.

B. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT VÀ HỌC TẬP LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN LIÊN QUAN

1. Tăng cường công tác phổ biến, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng và Chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng của Chính phủ, của Ủy ban DSGĐTE. Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu các vụ, đơn vị trong việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng. Xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm, vừa mang tính cấp bách, lâu dài và phải làm thường xuyên, liên tục.

2. Tổ chức học tập đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí, Công, Vô, Tư”; phát động phong trào tự rèn luyện, tu dưỡng về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong công tác cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban DSGĐTE.

Cán bộ lãnh đạo phải gương mẫu đi đầu trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, phê bình và tự phê bình, không dung túng, bao che cho các hành vi tham nhũng.

3. Đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng, học tập cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành DSGĐTE.

4. Phát huy hiệu quả hệ thống thông tin của Ủy ban DSGĐTE đảm bảo tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Phòng, chống tham nhũng, kịp thời biểu dương người tốt, việc tốt; đồng thời phát hiện những hiện tượng tiêu cực, hành vi vi phạm pháp luật để ngăn ngừa và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

II. THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành nhằm phòng ngừa, ngăn chặn và từng bước nâng cao nhận thức, đẩy lùi tham nhũng. Các vụ, đơn vị có trách nhiệm tự rà soát các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, tránh chồng chéo, trùng lặp và hoàn thành báo cáo kết quả cho Bộ trưởng, Chủ nhiệm trong quý II năm 2007; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc bổ sung các

văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp để thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động này.

2. Xây dựng cơ chế “Một cửa” đảm bảo thủ tục hành chính đơn giản, rõ ràng, đúng pháp luật; công khai các thủ tục hành chính, thời gian giải quyết đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện cho tổ chức, cá nhân.

3. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, cán bộ, giảm đầu mối, giảm cấp phó; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng bộ máy quản lý tinh, gọn trong sạch, vững mạnh cụ thể như sau:

3.1. Xây dựng quy trình cải cách hành chính giai đoạn 2007 - 2010, xác định rõ nhiệm vụ, công việc, trách nhiệm, thời gian thực hiện. Khắc phục việc xây dựng kế hoạch chung chung, không cụ thể, không rõ ràng, không rõ trách nhiệm, khó khăn cho việc thực hiện và theo dõi, đánh giá kết quả.

3.2. Xây dựng quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ. Quy định những việc phải làm và không được làm của cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban và của ngành DSGDTE trong thực thi nhiệm vụ, công vụ theo chức trách, nhiệm vụ được giao;

3.3. Xây dựng chương trình “Chính phủ điện tử” cụ thể, rõ ràng, khả thi phù

hợp với đặc điểm, điều kiện của Ủy ban; triển khai thực hiện đề án tổng thể về công nghệ thông tin sau khi được Bộ trưởng, Chủ nhiệm phê duyệt, đảm bảo nắm bắt thông tin một cách nhanh chóng, kịp thời phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, phối hợp của Ủy ban trong thực hiện phòng, chống tham nhũng.

3.4. Xây dựng và cụ thể hóa các quy định về tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng.

3.5. Xây dựng và cụ thể hóa các quy định về chế độ quản lý, sử dụng chi tiêu ngân sách nội bộ; sử dụng tài sản công trong Ủy ban.

III. CÔNG KHAI MINH BẠCH TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN DSGDTE

1. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong quản lý và hoạt động của Ủy ban DSGDTE về tài chính và ngân sách nhà nước; mua sắm công và xây dựng cơ bản; quản lý dự án đầu tư xây dựng; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân, các khoản viện trợ, tài trợ và vốn vay ở trong và ngoài nước; công tác tổ chức cán bộ;... đảm bảo công bằng, dân chủ theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

2. Ngoài những hình thức công khai mà pháp luật quy định bắt buộc phải áp dụng, tùy theo tính chất nội dung từng công việc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm áp dụng một số hình thức công khai như sau:

- Công bố tại cuộc họp của Ủy ban;
- Niêm yết tại trụ sở Ủy ban;
- Thông báo bằng văn bản đến cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan;
- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- Đưa lên trang thông tin điện tử của Ủy ban (www.vcpfc.gov.vn);
- Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị, cá nhân theo quy định của pháp luật và của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban.

IV. THỰC HIỆN TỐT CƠ CHẾ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài sản; đầu tư xây dựng cơ bản; thu chi ngân sách nhà nước; quản lý dự án; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân, của doanh nghiệp, của Quỹ Bảo trợ trẻ em,... cho công tác DSGDTE theo quy định của Nhà nước.

2. Thực hiện kê khai tài sản đối với những người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản theo quy định.

3. Thủ trưởng và các Phó Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm trực tiếp hoặc liên đới về việc xảy ra tham nhũng, tiêu cực ở đơn vị do mình phụ trách theo quy định của pháp luật.

4. Quy định xử lý về trách nhiệm của người ra quyết định sai và có biện pháp chế tài đối với đơn vị, cá nhân vi phạm.

5. Đối với cán bộ, công chức, viên chức dù ở bất kỳ chức vụ, cương vị nào dù đã nghỉ hưu, thôi việc hoặc chuyển công tác khác nếu phát hiện có hành vi tham nhũng thì vẫn phải xác minh làm rõ, kết luận và tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

V. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THANH TRA

1. Định kỳ hoặc đột xuất, Thanh tra Ủy ban chủ trì, phối hợp thực hiện thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các dự án, dịch vụ công, Quỹ bảo trợ trẻ em,... thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban để chủ động phát hiện hành vi lãng phí, tiêu cực, tham nhũng; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2. Thanh tra Ủy ban có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các vụ, đơn vị xây dựng kế hoạch, thực hiện kiểm tra, giám sát thanh tra hàng năm và là đầu mối tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát và thanh tra của Ủy ban nhằm kịp thời phát hiện những sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật, những biểu hiện có thể phát sinh hành vi tham nhũng để tham mưu cho Bộ trưởng, Chủ nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban DSGDTE có trách nhiệm thường xuyên hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật; việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của các đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý theo quy định của pháp luật về những hành vi tham nhũng, tiêu cực. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm phối hợp các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng và hạn chế thiệt hại.

4. Tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh và cán bộ, công chức, viên chức trong việc tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Nâng cao trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân trong công tác giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Ủy ban và các cá nhân có trách nhiệm trong Ủy ban.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban căn cứ vào Chương trình hành động này để xây dựng Kế hoạch hành động cụ thể của vụ, đơn vị mình; đưa kết quả thực hiện phòng, chống tham nhũng thành một nội dung bình xét thi đua, khen thưởng để đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của từng vụ, đơn vị, cá nhân hàng năm; chủ động đề ra các biện pháp và những nhiệm vụ cụ thể thuộc phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý; quy định cụ thể thời hạn thực hiện và hoàn thành; phân công người chịu trách nhiệm từng khâu công việc để tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt tạo chuyển biến ngay trong năm 2007.

2. Các Vụ, đơn vị gửi Kế hoạch hành động thực hiện phòng, chống tham nhũng của đơn vị mình về Ban chỉ đạo Chương trình hành động của Ủy ban về

phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2006 - 2007 (ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-DSGDTE ngày 18 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban) trước ngày 30 tháng 4 năm 2007.

3. Vụ Pháp chế phối hợp với các vụ, đơn vị, tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh,...) triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và các hội viên về Luật Phòng, chống tham nhũng; chủ trì, phối hợp với các vụ, đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ rà soát, kiến nghị Bộ Trưởng, Chủ nhiệm hoặc cấp có thẩm quyền ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của ngành DSGDTE và Ủy ban về thực hiện phòng, chống tham nhũng.

4. Báo Gia đình và Xã hội, Tạp chí Gia đình và Trẻ em, Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ truyền thông dành thời lượng nhất định để đăng tin, bài, hình ảnh tuyên truyền, phổ biến các quy định, hoạt động liên quan đến Luật Phòng, chống tham nhũng; kịp thời thông tin, khuyến khích các phóng viên, cộng tác viên viết tin, bài về chủ đề tình hình thực hiện Chương trình hành động của ngành DSGDTE về thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

5. Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức có trách nhiệm đưa nội

dung Luật Phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức của ngành DSGDTE.

6. Vụ Kế hoạch, tài chính chủ trì phối hợp với các vụ, đơn vị liên quan tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban triển khai công khai, minh bạch trong mua sắm công (bao gồm phương tiện, trang thiết bị, sản phẩm truyền thông, in ấn tài liệu; các khoản hoa hồng nếu có...); đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý các dự án; quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân, các khoản viện trợ, tài trợ và vốn vay ở trong nước và nước ngoài cho công tác DSGDTE; công khai, minh bạch trong lĩnh vực khoa học, công nghệ theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng.

7. Vụ Tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các vụ, đơn vị liên quan tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban triển khai công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ (bao gồm công khai về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức và kết quả việc tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khác; việc quy hoạch, bổ nhiệm, chuyển ngạch, luân chuyển, điều động, khen thưởng, cho thôi việc, miễn nhiệm, bãi nhiệm, hưu trí; việc đào tạo và nguồn kinh phí đào tạo cán bộ, công chức, viên

chức ở trong nước và nước ngoài; việc cử đi công tác nước ngoài và nguồn chi trả cho cán bộ, công chức, viên chức đi công tác nước ngoài; việc tặng, nhận quà của cán bộ, công chức, viên chức;...)

8. Ủy ban DSGDTE các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng; Chương trình hành động về thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng của Chính phủ; của Ủy ban DSGDTE và của Ủy ban nhân dân cùng cấp để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể cho sát với chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

II. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các vụ, đơn vị và trực thuộc Ủy

ban có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và gửi thường trực Ban chỉ đạo vào ngày 15 tháng 4 và ngày 15 tháng 8 hàng năm để Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp báo cáo chung gửi Chính phủ trước ngày 15 tháng 9 hàng năm.

2. Hàng năm, Ban chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Ủy ban thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Thanh tra Ủy ban là đơn vị thường trực giúp Ban chỉ đạo hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình hành động này./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Lê Thị Thu